TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày: 22-03-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Nguyên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Phương
Bà Nguyễn Thị Bạch Gương
- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 226/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2023/QĐST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST ngày 04/01/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST ngày 22/01/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST ngày 23/02/2024, Thông báo mở lại phiên tòa số 10/TB-TA ngày 26/02/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ đối với bị cáo:

Trương Thế A, sinh năm: 1990 tại tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Xóm A1, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trương Văn K và Hồ Thị H; Bị cáo có vợ là Trần Thị N và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 14/9/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

- *Bị hại:* Ông Phạm Quốc H1, sinh năm: 1991. Nơi cư trú: phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trương Thị Ý N2, sinh năm: 2001. Nơi cư trú: đường Lãnh Binh T, phường C1, Quận C2, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)
2. Bà Trần Thị N, sinh năm: 1993. Cùng địa chỉ: đường D , tổ S , khu phố L, phường B2, thành phố H2, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Phạm Hữu Q, Luật sư Công ty luật TNHH MTV Sài Gòn Bến Thành, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: phường Phú Thọ H3, quận P2, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Thế A và ông Phạm Quốc H1 là công nhân của Công ty X, cùng làm công việc tại kho X thuộc KCN Phú Mỹ II, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/02/2023, cả hai đang làm việc tại kho than thì xảy ra mâu thuẫn với nhau, ông H1 đã có những lời nói xúc phạm đến gia đình của Trương Thế A nên Thế A tức giận và đi vào khu vực nhà bếp lấy 01 con dao chém vào người ông H1. Ông H1 giơ tay trái lên đỡ nên bị thương tích ở tay trái. Thấy ông H1 bị thương nên anh Nguyễn Tiến O (sinh năm: 1987; Nơi cư trú: xã T2, huyện B1, tỉnh Yên Bái) đến can ngăn và đưa anh H1 đi cấp cứu tại Bệnh viện Bà Rịa. Quá trình điều tra, Trương Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 129/TgT ngày 13/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: 01 sẹo trung bình. Đứt thần kinh trụ đã khâu nối.

- Kết quả cận lâm sàng:

+ Gãy 1/3 dưới xương trụ trái còn dụng cụ kết hợp xương.

+ Điện thần kinh cơ tay trái hiện tại chưa phát hiện bất thường.

2. Kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Quốc H1 tại thời điểm giám định là 10%.

- Thương tích trên phù hợp với tổn thương cơ bản là "vết chém hay băm bổ", được gây ra do sự tác động của vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rựa, dao phát, búa, rìu; tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước, khả năng từ phải sang trái.

Sau khi vụ việc xảy ra, ông Phạm Quốc H1 đã đến Cơ quan công an trình báo và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự theo đúng quy định.

Về vật chứng: Đối với 01 con dao thái lan, dài 31cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài 19cm, bản rộng 3cm, cán dao bằng gỗ màu nâu, dài 12cm (đã được niêm phong). Hiện đã được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Quốc H1 không yêu cầu Trương Thế A bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 222/CT-VKS-PM ngày 23/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Trương Thế A về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố Trương Thế A về tội "Cố ý gây thương tích"; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Luật sư Phạm Hữu Q bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư thống nhất với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sự việc xảy ra là do lỗi của bị hại đã xúc phạm cha mẹ bị cáo; bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho người bị hại; bị cáo có cha, ông ngoại là người có công với cách mạng, nên áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 54, 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo trong khung hình phạt từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Bị cáo Trương Thế A thống nhất với nội dung bào chữa của luật sư về tội danh và mức hình phạt. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử theo quy định của pháp luật.

- Bị hại ông Phạm Quốc H1 có đơn xin được xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản gồm: chi phí khám chữa bệnh, chi phí đi lại, thu nhập bị mất, bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần, tổng cộng là: 114.000.000 đồng (Một trăm mười bốn triệu đồng), trừ số tiền đã nhận 20.000.000 đồng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị N3, bà Trương Thị Ý N2 không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết đối với số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/02/2023 tại Kho than X thuộc Khu công nghiệp X , thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Trương Thế A đã có hành vi sử dụng 01 con dao thái lan chém vào tay trái của ông Phạm Quốc H1. Hậu quả: ông H1 bị thương tích 10%.

Do Trương Thế A sử dụng hung khí nguy hiểm và bị hại ông Phạm Quốc H1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án nên hành vi của Trương Thế A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015.

Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử cũng xét thấy chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong công việc mà trong lúc cải nhau với bị hại, bị cáo đã lấy 01 con dao thái lan dài 31cm chém 01 nhát vào người bị hại dẫn đến bị hại bị gãy xương trụ cẳng tay trái không hoàn toàn, thương tích 10%. Đến khi được can ngăn, bị cáo mới chấm hành vi của mình. Mặc dù thấy bị hại bị thương nhưng bị cáo đã không cứu giúp đưa đi chữa trị. Khi sự việc bị phát hiện, cơ quan công an triệu tập nhưng bị cáo lẫn trốn không đến làm việc. Do đó, hành vi của bị cáo thể hiện tính chất hung hăng, côn đồ, coi thường sức khỏe của người khác.

Từ những nhận định trên, hành vi phạm tội của bị cáo phải cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội chẳng những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người dân. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015, Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022. Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Đối với yêu cầu các khoản chi phí sơ cứu tại Trạm y tế A2, xe cấp cứu đi Bệnh viện R, chi phí điều trị tại Bệnh viện R, tổng cộng 14.000.000 đồng, không có hóa đơn chứng từ nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

2. Đối với yêu cầu chi phí điều trị và dưỡng bệnh tại nhà: 20.000.000 đồng, không phù hợp với quy định tại Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 nên không được chấp nhận.

3. Đối với yêu cầu bồi thường khoản thu nhập bị mất là 3 tháng x 10.000.000 đồng/tháng. Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù, ông H1 không cung cấp được hợp đồng lao động, bảng lương chứng minh thu nhập thực tế bị mất, tuy nhiên căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định vào thời điểm xảy ra sự việc ông H1 đang làm tài xế lái xe tải của công ty than X. Do đó, mức lương yêu cầu 10.000.000 đồng/tháng đối với tài xế lái xe tải là phù hợp. Căn cứ tình trạng thương tích của bị hại, khoảng thời gian bị mất thu nhập 3 tháng là phù hợp nên bị hại yêu cầu khoản thu nhập bị mất 30.000.000 đồng được chấp nhận.

4. Đối với yêu cầu khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng là quá cao so với thiệt hại thực tế. Hội đồng xét xử chấp nhận khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho ông H1 là 28.000.000 đồng.

Như vậy, tổng các khoản thiệt hại của bị hại được chấp nhận là: 30.000.000 đồng + 28.000.000 đồng = 58.000.000 đồng. Xét thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi của bị cáo nên bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Do gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, nên bị cáo còn phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 38.000.000 đồng.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại, có cha và ông ngoại là người có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Đối với ý kiến của luật sư bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo trong khung từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng. Căn cứ Điều 3 Nghị quyết 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao, không chấp nhận đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) con dao dài 31cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 19cm, bản rộng 06cm, cán dao bằng gỗ màu nâu dài 12cm và rộng 03cm, là hung khí của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.900.000 đồng (Một triệu chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Trương Thế A phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng: điểm a, i Khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 298 của Bộ luật Hình sự 2015;

1. Xử phạt Trương Thế A 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015, Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022

Buộc Trương Thế A phải bồi thường cho ông Phạm Quốc H1 số tiền 38.000.000 đồng (Ba mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao dài 31cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 19cm, bản rộng 06cm, cán dao bằng gỗ màu nâu dài 12cm và rộng 03cm (đã được dán niêm phong), đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 36/BB-CCTHADS ngày 27/11/2023.

4. Về án phí sơ thẩm: Trương Thế A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.900.000 đồng (Một triệu, chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án (Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thảo Nguyên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- Công an tx. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: vt, hồ sơ.